TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**
Số: 319/2019/QĐST-HNGĐ	*Định Quán, ngày 03 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 490/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Trần Văn L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Hoa T, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: ấp Thống Nhất, xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hoa T làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 25/9/2019, Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông L, bà T đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên ông L, bà T đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông L, bà T có 03 con chung tên Trần Ph Tr, sinh ngày 24/10/1993; Trần K, sinh ngày 03/7/1996 và Trần Như Ph, sinh ngày 28/9/2003. Hai bên thống nhất đối với cháu Tr và cháu K đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết, đối với cháu Ph thỏa thuận giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: ông L, bà T đều khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: ông L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Hoa T.

-Về con chung: ông L, bà T có 03 con chung tên Trần Ph Tr, sinh ngày 24/10/1993; Trần K, sinh ngày 03/7/1996 và Trần Như Ph, sinh ngày 28/9/2003. Ly hôn hai bên thống nhất đối với cháu Tr và cháu K đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết, đối với cháu Ph thỏa thuận giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

-Về nợ chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Ông L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông L đã nộp theo biên lai số 0002600 ngày 26/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền lệ phí bà Hồng phải nộp. Ông L đã nộp đủ lệ phí.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Cục THA DS H. Định Quán;
- UBND xã Phú Cường;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Đức Đại